

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HẬU GIANG**

Số: 1937 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2020

## BÁO CÁO

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo,  
giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân năm 2020  
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021**

Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-HĐND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị kỳ họp thứ 19 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX nhiệm kỳ 2016 - 2021. Nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân năm 2020 trên địa bàn tỉnh và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 như sau:

### Phần I

#### **KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ NHÂN DÂN NĂM 2020**

##### **I. Tình hình chung**

Trong năm 2020, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Hậu Giang thực hiện đạt nhiều kết quả quan trọng, kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển. Trong đó, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (gọi tắt là KNTC) của công dân có nhiều tiến bộ, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tỉnh ủy có sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, UBND tỉnh quán lý, điều hành chặt chẽ, sâu sát, ban hành nhiều văn bản để chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC của công dân, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên và rất quan trọng của cả hệ thống chính trị.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền làm tốt vai trò lãnh đạo, điều hành. Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện tốt chức năng giám sát các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết KNTC; thực hiện tốt công tác giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là những ngày diễn Đại hội Đảng bộ tỉnh Hậu Giang lần thứ XIV và sự kiện UBND tỉnh tổ chức giải Mekong Delta Marathon Hậu Giang năm 2020.

##### **II. Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

## **1. Tình hình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền**

### **1.1. Công tác tiếp dân**

Các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh đã tiếp 2.911 lượt với 2.925 công dân (trong đó có 05 đoàn với 58 công dân) đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (giảm 407 lượt so với cùng kỳ năm 2019). Trong đó, tiếp thường xuyên 2.382 lượt với 2.447 công dân (có 04 đoàn với 49 công dân); Lãnh đạo tiếp định kỳ, đột xuất với 529 lượt và 478 công dân (có 01 đoàn với 09 công dân), cụ thể:

- Cấp tỉnh tiếp thường xuyên 800 lượt với 982 công dân (có 04 đoàn với 49 công dân); Lãnh đạo tiếp định kỳ, đột xuất 32 lượt với 29 công dân (có 01 đoàn với 09 công dân).

- Cấp huyện tiếp thường xuyên 1.582 lượt tiếp với 1.465 công dân, Lãnh đạo tiếp định kỳ và đột xuất 497 lượt tiếp với 449 công dân.

**Nội dung tiếp công dân:** Qua tiếp công dân chủ yếu yêu cầu, khiếu nại trong chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại các dự án, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, tranh chấp đất đai, lĩnh vực chính trị, văn hóa xã hội chiếm tỷ lệ 89,6%, tố cáo chiếm tỷ lệ 0,4%, phản ánh, kiến nghị chiếm tỷ lệ 10%.

### **1.2. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư**

#### **- Tiếp nhận đơn, phân loại đơn**

Tổng số đơn tiếp nhận là 1.028 đơn (*giảm 174 đơn so với cùng kỳ năm 2019*). Trong đó, phát sinh trong kỳ 1.028 đơn, không có đơn tồn kỳ trước chuyển sang.

#### **- Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

Trong tổng số 1.028 đơn nhận được: Đủ điều kiện xử lý 838 đơn (đã xử lý chuyển cơ quan có thẩm quyền 291 đơn; hướng dẫn chuyển trả 86 đơn; số văn bản đôn đốc nhắc nhở giải quyết 03 văn bản; đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 458 đơn: Có 306 đơn khiếu nại; 05 đơn tố cáo và 147 đơn kiến nghị, phản ánh) và lưu do đơn trùng lắp, đơn mạo danh 190 đơn.

### **1.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền**

#### **1.3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại**

Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền các ngành, các cấp trong tỉnh là 315 vụ (*giảm 104 vụ so với cùng kỳ năm 2019*). Trong đó, phát sinh mới 306 vụ, tồn kỳ trước chuyển sang 09 vụ. Đã giải quyết 303/315 vụ (đạt tỷ lệ 96,2%): Cấp tỉnh giải quyết 51/51 vụ (đạt tỷ lệ 100%); cấp huyện giải quyết 252/264 vụ (đạt tỷ lệ 95,5%).

- **Phân tích kết quả giải quyết:** Khiếu nại đúng 10/303 (tỷ lệ 3,3%), khiếu nại sai 252/303 (tỷ lệ 83,2%), khiếu nại đúng một phần 41/303 (tỷ lệ 13,5%).

- *Kết quả giải quyết:* Toàn tỉnh ban hành 285 Quyết định giải quyết khiếu nại, kết quả bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho Nhân dân 1.210 triệu đồng (Một tỷ hai trăm mươi triệu đồng) và 420m<sup>2</sup> đất tái định cư (07 nền tái định cư).

### 1.3.2. Kết quả giải quyết tố cáo

Tổng số vụ tố cáo 05 vụ (giảm 05 vụ so với cùng kỳ năm 2019). Trong đó phát sinh mới 05 vụ. Đã giải quyết 05/05 vụ (đạt tỷ lệ 100%). Thuộc thẩm quyền cấp tỉnh 02 vụ, đã giải quyết 02/02 vụ (đạt tỷ lệ 100%). Cấp huyện 03 vụ, đã giải quyết 03/03 vụ (đạt tỷ lệ 100%).

*Phân tích kết quả giải quyết:* Tố cáo đúng một phần 02 vụ, kết quả giao Chủ tịch UBND xã thực hiện hòa giải lại việc tranh chấp đất đai của người dân đúng quy định pháp luật; tố cáo sai 03 vụ.

### 1.3.3. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Tổng số vụ phản ánh toàn tỉnh là 159 vụ (tăng 15 vụ so với cùng kỳ năm 2019). Trong đó, phát sinh mới 147 vụ, tồn kỵ trước chuyển sang 12 vụ. Đã giải quyết 155/159 vụ (đạt tỷ lệ 97,5%). Trong đó: Cấp tỉnh là 115 vụ, đã giải quyết 115/155 vụ (đạt tỷ 74,2 %). Cấp huyện là 40 vụ, đã giải quyết 40/155 vụ (đạt tỷ lệ 25,8%).

- *Kết quả:* Phản ánh đúng 11/155 vụ (tỷ lệ 7,1%), phản ánh sai 123/155 vụ (tỷ lệ 79,4%), phản ánh đúng một phần 19/155 vụ (tỷ lệ 12,3%), xếp hồ sơ 02/155 vụ (tỷ lệ 1,2%).

- *Kết quả giải quyết:* Kết quả bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho Nhân dân 630 triệu đồng và 1.406m<sup>2</sup> đất (trong đó: Hỗ trợ bổ sung diện tích đất nông nghiệp đã được kiểm kê nhưng chưa được áp giá bồi thường, hỗ trợ là 386m<sup>2</sup> và 1.020m<sup>2</sup> đất tái định cư tương đương 17 nền tái định cư).

## 2. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Năm 2020, Thanh tra Sở, ngành tỉnh và Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai 06 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân đối với 15 đơn vị. Nội dung thanh tra chủ yếu là việc ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, bố trí địa điểm công tác tiếp công dân, việc thực hiện trang phục tiếp công dân, chế độ hỗ trợ cán bộ làm công tác tiếp công dân... và trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Mặc dù, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được quan tâm và chuyển biến tích cực nhưng một số đơn vị thực hiện chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, thời gian và chưa áp dụng chế độ hỗ trợ cán bộ làm công tác tiếp công dân theo quy định.

## 3. Kết quả rà soát các vụ việc khiếu nại bức xúc, kéo dài

- Kết quả kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại tồn đọng, bức xúc kéo dài theo Kế hoạch số 1130/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ: Trên địa bàn tỉnh có 28 vụ, đến nay đã thực hiện xong 27 vụ, còn 01 vụ đã có phương án thống nhất với Thanh tra Chính phủ nhưng chưa thực hiện xong là do người giám hộ chết và người được giám hộ rời bỏ địa phương và thân nhân không còn.

- Kết quả kiểm tra, rà soát các tiêu chí theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ: Trên địa bàn tỉnh không có vụ việc nào tồn đọng, bức xúc, kéo dài.

- Kết quả kiểm tra, rà soát các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo 4 tiêu chí tại Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ: Trên địa bàn tỉnh có 05 vụ đã có Quyết định giải quyết cuối cùng đến nay vẫn còn tiếp tục khiếu nại (trong đó: có 01 vụ liên quan đến 24 trường hợp dự án Dự án Quốc lộ 1, giai đoạn 3 (WB3), đoạn Cần Thơ – Năm Căn thuộc địa bàn huyện Châu Thành A và huyện Châu Thành; 02 vụ thuộc địa bàn huyện Vị Thủy và 02 vụ thuộc địa bàn thành phố Vị Thanh).

#### **4. Kết quả thực hiện các quyết định, kết luận vụ việc khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật**

- Việc thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại: Tổng số Quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo 285 quyết định, đã thực hiện 278 quyết định, kiến nghị khôi phục quyền lợi cho 54 công dân với số tiền 1.073 triệu đồng và 360m<sup>2</sup> đất tái định cư.

- Việc thi hành Quyết định (Kết luận) tố cáo: Tổng số Kết luận phải tổ chức thực hiện 05 Kết luận; đã thực hiện xong 05 kết luận. Qua đó, kiến nghị giao Chủ tịch UBND xã thực hiện hòa giải lại việc tranh chấp đất đai của người dân đúng quy định pháp luật.

- Việc thi hành văn bản giải quyết phản ánh: Tổng số văn bản giải quyết phản ánh phải tổ chức thực hiện 140 văn bản; số văn bản đã thực hiện xong 140. Qua giải quyết trả lại cho 30 công dân với số tiền là 630 triệu đồng và 1.406m<sup>2</sup> đất tái định cư (phê duyệt bổ sung theo trường hợp đặc biệt).

#### **5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

Các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai thực hiện kiến nghị của UBTVQH về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai thực hiện kiến nghị của Ban Dân nguyện tại báo cáo phục vụ Kỳ họp thứ Tám, Quốc hội khóa XIV về kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo bằng nhiều hình thức phong phú đa dạng như: Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông qua hoạt động của các câu lạc bộ pháp luật, tủ sách pháp luật; hoạt động trợ giúp pháp lý, sinh hoạt ngày pháp luật hàng tháng, trang thông tin điện tử; in ấn

và phát hành tài liệu, tờ bướm,... Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và Nhân dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 1125/KH-UBND ngày 04/6/2020 về việc phát động phong trào thi đua trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2020; Kế hoạch số 1023/KH-UBND ngày 21/5/2020 về phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIV và chỉ đạo Đoàn Công tác liên ngành giải quyết khiếu nại, tố cáo của tỉnh ban hành Kế hoạch số 1126/KH-ĐCTLN về hoạt động của Đoàn Công tác liên ngành giải quyết khiếu nại, tố cáo tỉnh Hậu Giang năm 2020; Văn bản số 96/VP.UBND-TCD ngày 27/5/2020 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 1386/VPCP-V.I ngày 21/5/2020 của Văn phòng Chính phủ về tình hình tranh chấp, khiếu kiện tiềm ẩn phức tạp về an ninh, trật tự; Kế hoạch phối hợp tiếp công dân phục vụ phục vụ Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIV; Kế hoạch số 1962/KH-UBND ngày 21/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về phối hợp tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV. Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh và địa phương tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh trước, trong và sau Đại hội Đảng bộ tỉnh Hậu Giang lần thứ XIV và Đại hội Đảng toàn quốc và các sự kiện Lễ lớn khác (Văn bản số 39/UBND-TCD ngày 11/9/2020); Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Thành lập Tổ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh Hậu Giang lần thứ XIV; Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện đã ban hành 10 văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh Hậu Giang lần thứ XIV.

### **III. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân**

1. Tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh và Nhân dân chuyển đến, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang đã tiếp nhận 06 văn bản với 106 lượt ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND, UBMTTQVN tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh chuyển đến, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực, cụ thể như sau:

- Lĩnh vực kinh tế;
- Lĩnh vực giao thông;
- Lĩnh vực chính sách;
- Lĩnh vực công thương, điện;
- Lĩnh vực tài chính ngân hàng;
- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường;
- Lĩnh vực y tế, giáo dục, bảo hiểm xã hội;

- Lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường;
- Lĩnh vực quy hoạch, đất đai, đô thị, đầu tư và xây dựng;
- Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, nước sạch nông thôn;
- Lĩnh vực an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông;
- Lĩnh vực hệ thống chính trị, đoàn kết toàn dân tộc, cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
- Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội; chính sách người có công;
- Lĩnh vực khác.

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban ngành trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri**

**2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo** được Thường trực UBND tỉnh quan tâm và lãnh đạo sâu sát, chỉ đạo kịp thời đến các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan đến ý kiến, kiến nghị của cử tri, nhân dân theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị để trả lời những ý kiến đến cử tri, cụ thể:

- Văn bản số 498/UBND-TH ngày 19 tháng 03 năm 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười bốn HĐND tỉnh Khóa IX.
- Văn bản số 611/UBND-TH ngày 30 tháng 03 năm 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.
- Văn bản số 1539/UBND-NCTH ngày 23 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020.
- Văn bản số 3867/VP.UBND-NCTH ngày 01 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020.
- Văn bản số 1727/UBND-NCTH ngày 12 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh Khóa IX.
- Văn bản số 2217/UBND-NCTH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020.

## **2.2. Tổng số ý kiến, kiến nghị, phản ánh nhận được**

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười bốn Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 là 11 ý kiến.
- Tình hình tư tưởng và ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý I/2020 là 20 ý kiến.
- Tình hình tư tưởng và ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý II/2020 là 21 ý kiến.

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Mười sáu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 là 28 ý kiến.

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 16 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 là 05 ý kiến.

- Tình hình tư tưởng và ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III/2020 là 21 ý kiến.

### **3. Kết quả giải quyết**

Số ý kiến, kiến nghị, phản ánh đã giải quyết xong: 106 ý kiến.

Trong tổng số 106 ý kiến, kiến nghị, phản ánh đã được xem xét, giải quyết và trả lời xong đạt 100%.

### **4. Các văn bản của các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và của Nhân dân**

*(Đính kèm danh sách)*

### **5. Đánh giá chung**

Nhìn chung công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân được Thường trực UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo sâu sát đến các sở, ban, ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương, quyết liệt trả lời nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc và đảm bảo quyền lợi của cử tri, Nhân dân.

## **IV. Đánh giá và dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo**

### **1. Đánh giá**

#### **1.1. Những mặt làm được**

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc; công tác phối hợp được thực hiện chặt chẽ tạo sự thống nhất của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

- Trong quá trình giải quyết, các cấp, các ngành và người có thẩm quyền giải quyết thực hiện đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đặc biệt là công tác tổ chức đối thoại với người khiếu nại bảo đảm công khai, dân chủ, phản ánh đầy đủ tình tiết, bản chất vụ việc để làm cơ sở giải quyết vụ việc một cách khách quan, đúng quy định pháp luật.

- Chất lượng hoạt động Đoàn Công tác liên ngành giải quyết khiếu nại, tố cáo không ngừng được nâng lên, giúp cho Chủ tịch UBND cùng cấp giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị kịp thời đúng quy định; các vụ việc khởi kiện tại Tòa án đa số được xét xử công nhận.

- Các kết luận, văn bản, quyết định giải quyết được theo dõi, đôn đốc thực hiện kịp thời từ đó hạn chế thấp nhất các vụ việc quá hạn, lòng tin của Nhân dân không ngừng được nâng lên.

### **1.2. Những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân**

- Công tác thẩm tra, xác minh, báo cáo còn chậm, thiếu chính xác, nhiều vụ việc chưa đủ cơ sở để TT.UBND tỉnh xem xét, kết luận giải quyết; một số vụ việc đề xuất giải quyết chưa phù hợp dẫn đến một số Quyết định hành chính, văn bản trả lời phải thu hồi, sửa đổi, bổ sung.

- Công tác tham mưu cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm một số dự án chưa bổ sung kịp thời theo quy định; trình tự, thủ tục liên quan đến thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chưa đảm bảo từ đó làm phát sinh khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện.

- Công tác phối hợp giữa cơ quan chuyên môn với các đơn vị và chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, xác minh một số vụ việc còn chậm và chưa chặt chẽ.

- Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa phát hiện những cơ chế, chính sách chồng chéo, không còn phù hợp để đề xuất sửa đổi, bổ sung và chưa đề ra các giải pháp mới để hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo, cũng như rút ngắn thời gian trong giải quyết.

### **2. Dự báo**

Trong thời gian tới, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh về số lượng vụ việc khiếu nại, tố cáo có thể phát sinh tăng, tập trung chủ yếu trong lĩnh vực đất đai, nguyên nhân trên địa bàn tỉnh đã và đang cho chủ trương tiếp cận và triển khai nhiều dự án phải thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của công dân.

## **Phần II PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021**

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai, thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân, Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh Hậu Giang về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan, nhất là các văn bản pháp luật mới về lĩnh vực đất đai. Đồng thời, tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh Hậu Giang về tổ chức thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm Thủ tướng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra đột xuất, thường xuyên đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan không để hồ sơ, vụ việc quá hạn; phát hiện và có biện pháp

chấn chỉnh kịp thời, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

3. Tăng cường công tác thu thập thông tin, nắm tình hình và dư luận của Nhân dân theo lĩnh vực ngành, địa bàn quản lý trong việc thực hiện chủ trương, chính sách có liên quan đến quyền lợi của Nhân dân. Đặc biệt là công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và chính sách tái định cư tại các dự án; mọi thắc mắc kiến nghị, phản ánh của công dân phải được kiểm tra, xem xét, làm rõ và trả lời, công bố ra dân kịp thời không để phát sinh khiếu nại.

4. Trong quá trình thực hiện thường xuyên cập nhật và rà soát các chủ trương, chính sách không còn phù hợp kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời xem xét, sửa đổi, bổ sung. Trình tự, thủ tục về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phải thực hiện đúng quy định.

5. Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân trong việc giải thích, hướng dẫn, xử lý đơn thư, công tác thẩm tra, xác minh đảm bảo tính chính xác, khách quan, đúng bản chất vụ việc, đề xuất giải quyết phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Kế hoạch năm 2021 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Kịp thời trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân đúng luật định.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang./.

*Noi nhận:*

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TCD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



\*Trưởng Cảnh Tuyên

**DANH SÁCH VĂN BẢN CỦA CÁC ĐƠN VỊ THEO CHỨC NĂNG, NHIỆM  
VỤ TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ CỦA NHÂN DÂN**  
*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 11 năm 2020  
của UBND tỉnh Hậu Giang)*

**I. Các văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười bốn HĐND tỉnh Khóa IX, cụ thể:**

1. Báo cáo số 168/BC-BQL ngày 19/3/2020 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri và nhân dân sau kỳ họp lần thứ 14 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX.
2. Văn bản số 638/SGTGT ngày 20/3/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri sau Kỳ họp thứ Mười bốn, HĐND tỉnh khóa IX.
3. Báo cáo số 901/BC-UBND ngày 20/3/2020 của UBND huyện Phụng Hiệp về việc trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri sau Kỳ họp thứ Mười bốn HĐND tỉnh Khóa IX.
4. Văn bản số 788/STNMT-VP ngày 23/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười bốn HĐND tỉnh Khóa IX.
5. Văn bản số 483/SCT-QLNL ngày 23/3/2020 của Sở Công Thương về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười bốn HĐND tỉnh khóa IX.
6. Văn bản số 686/SNNPTNT-KHTC ngày 24/3/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri sau Kỳ họp thứ Mười bốn HĐND tỉnh Khóa IX thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.
7. Văn bản số 826/PCHG-KD ngày 24/3/2020 của Công ty Điện lực Hậu Giang về việc trả lời kiến nghị của cử tri Sau kỳ họp thứ Mười bốn HĐND tỉnh khóa IX nhiệm kỳ 2016 - 2021.

**II. Các văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của nhân dân quý I năm 2020, cụ thể:**

1. Văn bản số 917/STNMT-VP ngày 03/4/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

2. Văn bản số 770/SGTVT ngày 03/4/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

3. Báo cáo số 1131/BC-UBND ngày 06/4/2020 của UBND huyện Phụng Hiệp về việc trả lời kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

4. Văn bản số 474/STP-HCTP ngày 07/4/2020 của Sở Tư pháp về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

5. Văn bản số 662/SLĐTBXH-NCC ngày 07/4/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

6. Báo cáo số 2056/BC-UBND ngày 08/4/2020 của UBND huyện Châu Thành về việc trả lời kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

7. Báo cáo số 56/BC-CAT-PTM ngày 08/4/2020 của Công an tỉnh về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

8. Báo cáo số 790/BC-UBND ngày 08/4/2020 của UBND thành phố Vị Thanh về việc trả lời kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

9. Văn bản số 822/SNNPTNT-KHTC ngày 08/4/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của nhân dân quý I năm 2020 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

10. Báo cáo số 556/BC-UBND ngày 08/4/2020 của HĐND, UBND, Văn phòng HĐND và UBND huyện Vị Thủy về việc trả lời kiến nghị của Nhân dân quý I năm 2020.

11. Văn bản số 26/BQLDA-NN ngày 14/4/2020 của Ban QLDA ĐTXD Công trình Giao thông và Nông nghiệp về việc trả lời kiến nghị của cử tri ấp 10, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ.

12. Văn bản số 77A/CTN-CTĐT ngày 08/4/2020 của Công ty cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang về việc giải trình nội dung kiến nghị của Nhân dân Quý I năm 2020.

13. Văn bản số 1063/PCHG-KD ngày 10/4/2020 của Công ty Điện lực Hậu Giang về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân Quý I năm 2020.

14. Văn bản số 712/SGDĐT-PC-CTTT ngày 17/4/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc trả lời ý kiến kiến nghị của công dân.

15. Báo cáo số 1669/BC-UBND ngày 12/5/2020 của UBND thị xã Long Mỹ về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Chín, Quốc hội khóa XIV trên địa bàn thị xã.

**III. Các văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý II/2020, cụ thể:**

1. Văn bản số 1611/SGTBT ngày 03/7/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020.

2. Văn bản số 1505/SNNPTNT-KHTC ngày 03/7/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3. Báo cáo số 2059/BC-UBND ngày 02/7/2020 của UBND huyện Long Mỹ về việc tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của nhân dân quý II năm 2020.

4. Báo cáo số 915/BC-UBND ngày 09/7/2020 của UBND thành phố Ngã Bảy về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020.

5. Báo cáo số 1630/BC-UBND ngày 03/7/2020 của UBND thành phố Vị Thanh về việc giải quyết kiến nghị nhân dân.

6. Văn bản số 2011/STNMT-VP ngày 03/7/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020.

7. Báo cáo số 1165/BC-UBND ngày 03/7/2020 của UBND huyện Vị Thủy về việc Trả lời về tình hình tư tưởng và ý kiến, kiến nghị của nhân dân quý II/2020.

8. Văn bản số 292/BQLDA-NN ngày 03/7/2020 của Ban Quản lý DA ĐTXD công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh về việc trả lời kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020.

9. Văn bản số 1014//BC-BQLDA ngày 01/7/2020 của Ban Quản lý DA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh về việc tình hình thực hiện hệ thống chiếu sáng trên đường tỉnh 928 thuộc dự án: Lắp đặt hệ thống chiếu sáng trên địa bàn tỉnh.

10. Văn bản số 1529/SYT-VP ngày 03/7/2020 của Sở Y tế về việc giải quyết, trả lời kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020.

11. Văn bản số 627/BHXH-QLT ngày 03/7/2020 của Bảo hiểm xã hội về việc giải quyết kiến nghị nhân dân quý II.

12. Báo cáo số 156/BC-CAT-PTM ngày 15/7/2020 của Công an tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của Nhân dân quý II năm 2020.

13. Văn bản số 1622/SNV-XDCQ&CTTN ngày 10/7/2020 của Sở Nội vụ về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

**IV. Các văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Mười sáu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, cụ thể:**

1. Báo cáo số 1279/BC-UBND ngày 27/7/2020 của UBND huyện Vị Thủy về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2. Văn bản số 2394/STNMT-VP ngày 03/8/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri.

3. Văn bản số 1784/SNNPTNT-KHTC ngày 31/7/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri.

4. Văn bản số 1805/SGTVT ngày 27/7/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri.

5. Văn bản số 292/BQLDA-NN ngày 03/7/2020 của Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông và Nông nghiệp tỉnh về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri.

6. Văn bản số 1323/SCT-QLNL ngày 29/7/2020 của Sở Công Thương về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri.

7. Báo cáo số 852/BC-BQL ngày 29/7/2020 của Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri.

8. Văn bản số 1622/SNV-XDCQ&CTTN ngày 10/7/2020 của Sở Nội vụ về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

9. Văn bản số 134/NHCS ngày 06/7/2020 của Ngân hàng CSXH huyện Vị Thủy về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri.

**V. Các văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười sáu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, cụ thể:**

1. Văn bản số 527/BC-BQLDA ngày 16/9/2020 của Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông và Nông nghiệp tỉnh về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười sáu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

2. Văn bản số 877/BHXH-GĐBHYT ngày 25/8/2020 của Bảo hiểm xã hội về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười sáu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

3. Văn bản số 1965/SNNPTNT-CCTL ngày 21/8/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười sáu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX.

4. Văn bản số 570/BQLDA-NN ngày 21/10/2020 của Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông và Nông nghiệp tỉnh về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III.

5. Văn bản số 3106/PCHG-KD ngày 16/10/2020 của Công ty Điện lực Hậu Giang về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III.

6. Báo cáo số 1782/BC-UBND ngày 21/10/2020 của UBND huyện Châu Thành A về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III.

7. Báo cáo số 2984/BC-UBND ngày 19/10/2020 của UBND huyện Phụng Hiệp về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III.

8. Báo cáo số 1574/BC-UBND ngày 15/10/2020 của UBND huyện Vị Thủy về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III.

9. Văn bản số 1809/SCT-QLTM ngày 15/10/2020 của Sở Công Thương về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020.

10. Văn bản số 2387/SGTGT-QLCL ngày 19/10/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020.

11. Văn bản số 2287/SNV-XDCQ&CTTN ngày 19/10/2020 của Sở Nội vụ về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020.

12. Văn bản số 2314/SNNPTNT-VP ngày 19/10/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020.

13. Văn bản số 3249/STNMT-VP ngày 22/10/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020.

14. Công văn số 2415/SYT-TCHC ngày 20/10/2020 của Sở Y tế về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020.

15. Báo cáo số 1303/BC-UBND ngày 19/7/2020 của UBND thành phố Ngã Bảy về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020.

16. Báo cáo số 2215/BC-UBND ngày 19/10/2020 của UBND thành phố Vị Thanh về việc ý kiến, kiến nghị của Nhân dân quý III năm 2020./.